

MÔN CÔNG NGHỆ

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Ở Việt Nam có mấy hình thức chăn nuôi phổ biến?

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 2. Phát biểu nào sau đây là không đúng?

- A. Sản phẩm chăn nuôi rất phong phú và có giá trị dinh dưỡng cao, vì vậy phát triển chăn nuôi sẽ đáp ứng được nhu cầu dinh dưỡng của con người.
- B. Sản phẩm chăn nuôi có giá trị kinh tế cao, vì vậy phát triển chăn nuôi sẽ góp phần cải thiện đời sống người lao động.
- C. Chăn nuôi làm giảm ô nhiễm môi trường và chống biến đổi khí hậu.
- D. Chăn nuôi cung cấp nguồn phân hữu cơ cho trồng trọt, góp phần nâng cao năng suất cây trồng.

Câu 3. Nhiệm vụ của kĩ sư chăn nuôi là

- A. chế biến thức ăn cho vật nuôi. B. phòng bệnh cho vật nuôi.
C. khám bệnh cho vật nuôi. D. chữa bệnh cho vật nuôi.

Câu 4. Nhiệm vụ của bác sĩ thú y là

- A. chế biến thức ăn cho vật nuôi. B. chăm sóc vật nuôi.
C. nhân giống vật nuôi. D. chữa bệnh cho vật nuôi.

Câu 5. Điều không phải là đặc điểm của chăn nuôi trang trại

- A. đầu tư lớn về chuồng trại. B. năng suất cao.
C. dịch bệnh nhiều. D. có biện pháp xử lí chất thải tốt.

Câu 6. Vật nuôi non có mấy đặc điểm chung?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 7. Biện pháp kĩ thuật nào dưới đây không phù hợp với việc nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi non?

- A. Chăm sóc và nuôi dưỡng con mẹ tốt. B. Kiểm tra năng suất thường xuyên.
C. Giữ ấm cơ thể. D. Giữ vệ sinh, phòng bệnh cho vật nuôi non.

Câu 8. Chăm sóc và nuôi dưỡng vật nuôi đực giống cần lưu ý mấy biện pháp?

- A. 1 B. 3 C. 5 D. 7

Câu 9. Ba giai đoạn của lợn cái sinh sản lần lượt là:

- A. Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn mang thai → Giai đoạn đẻ và nuôi con.
B. Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn đẻ và nuôi con → Giai đoạn mang thai.

C. Giai đoạn mang thai → Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn đẻ và nuôi con.

D. Giai đoạn mang thai → Giai đoạn đẻ và nuôi con → Giai đoạn hậu bị.

Câu 10. Khi bị bệnh, vật nuôi thường có những biểu hiện phổ biến nào sau đây?

A. Nhanh nhẹn, linh hoạt.

B. Bỏ ăn hoặc ăn ít.

C. Nhanh lớn, đẻ nhiều.

D. Thường xuyên đi lại.

Câu 11. Có mấy nguyên nhân gây bệnh ở vật nuôi?

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

Câu 12. Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do môi trường sống không thuận lợi?

A. Bệnh cảm nóng ở gà.

B. Bệnh cúm gia cầm.

C. Bệnh ghê ở chó.

D. Bệnh còi xương ở lợn.

Câu 13. Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do động vật kí sinh?

A. Bệnh cảm nóng ở gà.

B. Bệnh cúm gia cầm.

C. Bệnh ghê ở chó.

D. Bệnh còi xương ở lợn.

Câu 14. Các bệnh có thể lây lan nhanh thành dịch, làm chết nhiều vật nuôi thường có nguyên nhân chính là

A. do thời tiết không phù hợp.

B. do vi khuẩn và virus.

C. do thức ăn không đảm bảo vệ sinh.

D. do chuồng trại không phù hợp.

Câu 15. Khi phát hiện vật nuôi bị ốm, hành động nào sau đây của người chăn nuôi là đúng?

A. Tiếp tục theo dõi thêm một vài hôm.

B. Bán ngay khi có thể.

C. Báo ngay cho cán bộ thú y đến khám để điều trị kịp thời.

D. Tự mua thuốc về điều trị.

Câu 16. Có mấy loại bệnh phổ biến ở gà được đề cập đến trong bài học?

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

Câu 17. Biểu hiện của bệnh dịch tả ở gà là

A. ăn ít, ủ rũ, phân lỏng, màu xanh hoặc trắng.

B. bỏ ăn, sã cánh, ngoẹo cổ, uống nhiều nước, chảy nước dãi, gầy nhanh.

C. sốt cao, uống nhiều nước, khó thở, xuất huyết da chân.

D. tiêu chảy phân xanh, phân vàng đôi khi lẫn máu.

Câu 18. Khi dùng thuốc trị bệnh cho gà, cần đảm bảo mấy nguyên tắc?

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

Câu 19. Chuồng nuôi gà thịt phải đảm bảo các điều kiện nào sau đây?

- A. Càng kín càng tốt, mát về mùa đông, ấm về mùa hè.
- B. Có độ ẩm cao, ấm về mùa đông, mát về mùa hè.
- C. Thông thoáng, ấm về mùa đông, mát về mùa hè.
- D. Có độ ẩm thấp, mát về mùa đông, ấm về mùa hè.

Câu 20. Chăm sóc gà cần phân làm mấy giai đoạn?

- A. 1.
- B. 2.
- C. 3.
- D. 4.

Câu 21. Nếu nhiệt độ trong chuồng úm thích hợp với nhu cầu của cơ thể thì gà con sẽ có biểu hiện nào sau đây?

- A. Chụm lại thành đám ở dưới đèn úm.
- B. Tản ra, tránh xa đèn úm.
- C. Phân bố đều trên sàn, ăn uống và đi lại bình thường.
- D. Chụm lại một phía trong quây.

Câu 22. Trong chăn nuôi gà thịt, việc thay lớp đệm chuồng và làm tổng vệ sinh nền chuồng khi nào là phù hợp nhất?

- A. Sau khi nuôi được 1 tháng.
- B. Sau khi nuôi được 2 tháng.
- C. Sau khi nuôi được 3 tháng.
- D. Sau mỗi lứa gà.

Câu 23. Để phòng bệnh cho gà hiệu quả cần thực hiện tốt nội dung nào sau đây?

- A. Thường xuyên vệ sinh chuồng trại sạch sẽ.
- B. Cho ăn càng nhiều tinh bột càng tốt.
- C. Sử dụng thuốc đúng liều lượng.
- D. Cho gà ăn thức ăn hỏng, mốc.

Câu 24. Khi gà có các biểu hiện “uống nhiều nước, mào thâm tím, viêm sưng phù đầu mặt; khó thở, há mỏ để thở, tiêu chảy phân xanh, phân vàng đôi khi lẫn máu, xuất huyết da chân” là có khả năng gà bị bệnh nào sau đây?

- A. Bệnh nhiễm trùng đường hô hấp.
- B. Bệnh cúm gà.
- C. Bệnh dịch tả gà.

D. Bệnh tiêu chảy.

Câu 25. Nguyên nhân gây ra bệnh gà rù (Newcastle) ở gà do

A. vi khuẩn.

B. virus.

C. suy dinh dưỡng.

D. môi trường nóng hay lạnh quá.

II. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1. Điền các từ hoặc cụm từ sau đây vào bảng cho phù hợp: *chăn nuôi trang trại; chăn nuôi nông hộ; chăn nuôi tập trung tại khu vực riêng biệt, xa khu vực dân cư; chăn nuôi tại hộ gia đình; số lượng vật nuôi ít; số lượng vật nuôi lớn.*

Phương thức chăn nuôi		
Địa điểm chăn nuôi		
Số lượng vật nuôi		

Câu 2. Nêu biểu hiện và nguyên nhân của bệnh dịch tả (bệnh gà rù, bệnh Newcastle)

Câu 3. Giải thích ý nghĩa của phương châm hành động trong vệ sinh thú y là “Phòng bệnh hơn chữa bệnh”.